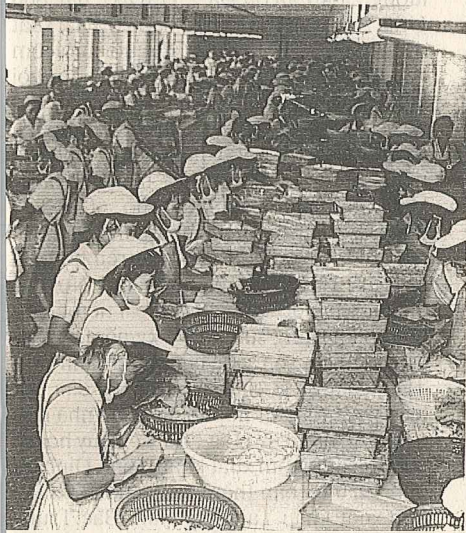


NUÔI TÔM XUẤT KHẨU MỘT MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN

LÊ KHOA, Tiến sĩ kinh tế
LÊ LAN CHI, Kỹ sư sinh học



Trong lĩnh vực thủy sản có những tấm gương phát triển ngay tại một số địa phương tại Việt Nam, thiết tưởng cũng nên nghiên cứu và nhân kết quả lên bình diện toàn quốc. Đó là trường hợp nuôi tôm sú của VATECH và Hộ Diêm I - Công ty liên doanh Đầm Nai.

Sau 4 tháng, một ha nuôi tôm sú bán thâm canh cho 1.000 ký tôm thịt, trị giá tương đương với 40 tấn lúa. (Gao VN, bán 200-220 USD/tấn, giá bán cũng như cho, trong khi Nhật bảo đảm cho nông dân họ giá 500 USD và Mỹ 350 USD/tấn). Trên thị trường trên thế giới, số Cung thấp hơn số Cầu. Vì vậy có ý kiến nên đẩy mạnh việc nuôi tôm bán thâm canh và thâm canh, tăng nhanh lượng tôm xuất khẩu và nhờ đó giải quyết được nạn khan hiếm vốn ngoại tệ.

Ý định này hình thành vào cuối năm 1989, khi một số nhà đầu tư Úc đề nghị với Bộ Thủy sản VN một chương trình đầu tư hàng trăm triệu USD nhằm vào việc nuôi tôm thâm canh và bán thâm canh, đưa số xuất khẩu VN về tôm lên thêm hàng nhiều trăm triệu USD trong một thời gian ngắn. Liên doanh Việt - Úc Vatech (VN Australian Technology Corporation) được cấp giấy phép hoạt động vào ngày 24.11.1988, bên Úc 67% vốn và bên VN Seaprodex 33%.

A.VATECH, HỘ DIÊM I VÀ CÁC HỘ GIA ĐÌNH NUÔI TÔM NĂM 1989 VÀ 1990

Thực tế, các bạn Úc đã đầu tư 3,5 triệu USD vào năm 1989 và xây dựng trại tôm giống Non Nước tại Đà Nẵng với vốn 100.000 USD chỉ trong 30 ngày, tháng 2/1989. Ngày 17.3.89 cho đẻ thí nghiệm

thành công. Ngày 15.5.89 cho đẻ 18 đợt, mỗi đợt 5 con, thu trên 5 triệu tôm giống. Vatech mua thức ăn nhập 1200-1500 USD/tấn và tiến hành nuôi tôm với phương pháp thâm canh và bán thâm canh 38 ha trên 8 địa bàn rải ở các tỉnh miền Nam Trung bộ. Cùng lúc tại Thuận Hải, các kỹ thuật gia VN cũng hướng dẫn, vận động cho một số hộ gia đình nông dân cá thể, một số xã viên tại Hộ Diêm I nuôi tôm bán thâm canh. Hộ Diêm I là một vùng lúa 300 ha, có nước xả của nhà máy điện Danhim, hàng năm thu 2000 tấn lúa. Năm 1989, khi phong trào nuôi tôm được phát khởi, hợp tác xã Hộ Diêm chia hai: Hộ Diêm I nuôi tôm thử, Hộ Diêm II tiếp tục trồng lúa. Mặc dù khoản sản phẩm tối thiểu tay nông dân, các hộ nhận khoản được hướng dẫn kỹ thuật, vay tiền hàng nhiều triệu đồng và bao tiêu sản phẩm, nhưng chỉ

có 30 gia đình tại Hộ Diêm I nhận khoản 10,4 ha chia thành 28 ao, còn các hộ khác vẫn chờ xem vì ngại phải bỏ vốn lớn và lỗ nặng. Một số gia đình cá thể trong tỉnh cũng nuôi tôm bán thâm canh. Vatech thuê nhân công làm, địa bàn rải trên 8 địa điểm, không tập trung tại một điểm duy nhất, trong khi kỹ thuật mới, cán bộ cấp dưới không chuyên, như vậy làm tăng thêm các khó khăn về quản lý, an ninh kinh tế kém, có thể tôm, thức ăn thất thoát, làm sai các kết quả thu được trên thực tế. Nông dân cá thể và các xã viên tự mình làm, ao hồ ở sát nhà tiện việc quản lý. Nông dân cá thể và các hộ Diêm I được lòng tự lợi kích thích, ra sức chăm sóc, còn các cán bộ công nhân Vatech không được tư lợi đốc thúc, nên hiệu năng kém. Vatech ứng dụng kỹ thuật thâm canh công nghiệp, mật độ 20 con giống/m², các gia đình 4-6 con/m². Do mật độ dày, Vatech phải áp dụng thêm các kỹ thuật tốn kém, như sục khí, chất lượng nước phải tốt v.v... trong khi với mật độ thưa, chất lượng nước được đảm bảo với việc thay một phần nước mỗi ngày nhờ dòng chảy thủy triều. Các rủi ro như lây lan bệnh, tôm ăn lẫn nhau, tôm chết vì thiếu ôxy, chất lượng nước xấu, do trực tiếp kỹ thuật, (như bị cúp điện, nhân viên quên không cho ăn đúng giờ v.v...) tăng thêm đối với Vatech. Về thức ăn, Vatech sử dụng thức ăn tổng hợp đắt tiền, nhập 1200-1500 USD/tấn, trong khi các hộ nông dân sử dụng các nguồn thức ăn rẻ tiền tại chỗ, trong số có nhiều loại thức ăn cao cấp như giun, ốc, hà, cá vụn, ruốc cá, lúa mọc mầm, đậu, được bổ sung thêm với giống phù du và phiêu sinh vật có sẵn trong thiên nhiên, mà sự phát triển được tăng thêm bội lần nhờ bổn thêm phân vào ruộng.

Kết quả được kỹ sư Nguyễn Bằng tóm lược trong bảng sau đây (1):

Kết quả khai thác này được tính trên giá bán 25.000đ/1 kg tôm loại 2,3,4 xuất ao vào năm 1990, chưa kể khấu hao, thuế, lãi ngân hàng và các khoản phải nộp khác. Nếu tính thêm các phí này, kỹ sư Nguyễn Bằng ước tính mức lãi bình quân là 40%

So sánh chi phí và kết quả khai thác (tính 1000đ, giá 1989-90)

	Các gia đình		Hộ Diêm I		Vatech	
a/Chi phí						
Giống	500	10%	2.400	30%	3.000	15%
Thức ăn	từ 1.540	44-57%				
	tới 3.500	37%	3.200	42%	10.000	50%
Dụng cụ	từ 400					
	tới 4.800	5-17%	1.132	14%	5.500	27%
Lao động	500					
	500	10%	1.080	14%	1.500	8%
Cộng	từ 2.900					
	tới 9.300	100%	7.812	100%	20.000	100%
b/Sản lượng (kg tôm)	300-2.000		800-900		170-2.600kg/ha/vụ	
c/Thành tiền	4.500-39.000		20.000		300-1.000kg/ha/vụ	
					7.500-25.000/ha	
d/Kết quả	Lãi 1.600-30.000		Lãi 12.183		Lỗ 5.000-12.000/ha	

nhu sau : Chi phí xây công trình 24 tr./ha, sản xuất 7,8 tr. trong đó giống 2,4(30,7%) thức ăn 3,2tr(3,2%),đồng cụ 1,1 tr.(17,5%) lao động 1,08tr(14%).Số thu là 20 triệu đồng /vụ trên cơ sở giá 25.000đ/kg và khấu hao ao trong hai năm,3 vụ một năm.

Các kết quả khai thác rất khác biệt ,tùy theo hộ và tùy theo cách chăm sóc,nguồn thức ăn,v.v...,chỉ cần lơ dềnh để một vài con cá dữ vào ao hay không thay nước kịp thời để tôm ăn yếu hay nổi đầu ,chết hàng loạt là đủ để thay đổi từ lời sang lỗ nặng. Yếu tố ở tại chỗ, thường xuyên chăm sóc đúng kỹ thuật,không lơ là và đảm bảo an ninh kinh tế .nổi lên hàng đầu.Khoảng 5% hộ đã lỗ vì quản lý kém,không áp dụng đúng các quy trình kỹ thuật.

B. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KHAI THÁC

Từ các kết quả khai thác trên đây ,có những ý kiến đánh giá như sau :

- Về quản lý:nông dân cá thể đạt kết quả cao nhất ,nhưng cũng thấp nhất: từ 300 tới 2000 kg.Hộ xã viên kết quả tương đối trung bình và đồng đều . Nông dân cá thể và các xã viên HTX Hộ Diêm I hầu hết đều có lời, Vatech trái lại lỗ nặng, có lẽ vì nạn thất thoát, vì quy trình kỹ thuật không được áp dụng đúng ?

- Về thâm canh công nghiệp: Ý kiến chung là thâm canh công nghiệp không có lợi nếu quy trình kỹ thuật không được ứng dụng đúng cộng với việc quản lý thật tốt -tốt nhất là bán thâm canh,bán thâm canh cải tiến ,lấy các hộ gia đình đạt 2000 kg ha/vụ làm mẫu nghiên cứu và làm thí điểm cho các nơi khác noi theo,vừa phối hợp các biện pháp kỹ thuật do các chuyên viên nuôi trồng đề nghị,vừa khuyến khích kinh tế cá thể,gia đình . Nếu thâm canh công nghiệp nên bắt đầu từ các hộ gia đình đạt kết quả cao nhất,lãi 30 tr. /ha/vụ và năng suất 2000 kg/ha/vụ, từng bước đưa thêm vào một số biện pháp thâm canh như trồng táo chọn lọc ,tăng liều lượng phân bón ,chia nuôi tôm từng nhiều giai đoạn với mật độ phù hợp khác nhau,kéo dài thêm thời hạn nuôi để đạt tiêu chuẩn loại 1 mới xuất ao,thí nghiệm các loại thức ăn cao rẻ tiền như nuôi giun, giòi, giá,đậu đen, giá thóc, nuôi tôm trong lồng và nuôi tôm nước chảy, thiết lập hệ lọc nước tăng oxy với các xa gió,từng bước tăng mật độ tôm và đạt sản lượng cao hơn.

Kinh tế thị trường là một môi trường cạnh tranh gay gắt ,đào thải những người quản lý kém bị phá sản vì kinh doanh mất vốn ,mất tín nhiệm và chỉ để lại các đơn vị thành công,với phương pháp phát triển chủ yếu là thành công gây sự chú ý,bắt chước, các số lời được nhập vào vốn để mở rộng quy mô sản xuất ,vốn được thu hút nhiều hơn do các hộ gia đình ,ngân hàng ,nhà đầu tư ngoại quốc bỏ thêm vào. Do kinh doanh lỗ vốn ,các bạn Úc đã thôi không tiếp tục đầu tư,Vatech không những lỗ vốn tại Việt Nam mà công ty mẹ tại Úc cũng bị phá sản. Trong khi đó,ngành nuôi tôm vì có lợi

nhuận cao tiếp tục thu hút vốn nước ngoài, các nhà đầu tư Đài Loan tham gia tại Tiền Giang.

Tuy làm ăn lỗ lã, Vatech vẫn là hạt giống tiền phong gây phong trào.Một số cơ sở do Vatech tạo ra vẫn tồn tại và được quản lý tốt hơn ,như trại tôm giống Non Nước có khả năng cung cấp 10 triệu tôm giống/ năm,một số ao được tiếp tục nuôi trồng. Năm 1990, chi nhánh Seaprodex Đà Nẵng và một số địa phương tiếp tục chương trình thâm canh công nghiệp.Số ao nuôi trồng là 78 ,trong số 10% ao có lãi từ 3 tới 5 tr./ha/vụ,kết quả vẫn thua cá thể tư nhân .-Đầu năm 1991, Vatech lấy tên mới là Vitech,đổi mới cung cách quản lý ,phương pháp nuôi trồng.Một đơn vị tại Huế đạt 1275 kg/ha và một đơn vị tại Nha Trang đạt 3.965 kg/ha.Tổng doanh thu là 806 triệu đồng, tổng chi là 682 tr.,lãi 124 triệu .-Các đơn vị Vitech vẫn kiên trì thí nghiệm mô hình thâm canh công nghiệp(2) .Nền mở rộng phong trào thâm canh bằng cách tổ chức các phong trào thi đua và trình diễn năng suất từng địa phương một với sự tham gia của mọi thành phần,những đơn vị đạt năng suất cao nhất sẽ được tặng thưởng huy chương và tổ chức thành điểm nghiên cứu tăng năng suất ,trình diễn kỹ thuật ,du lịch,tham quan,và huấn luyện kỹ thuật cho nông dân địa phương.

Kết quả quan trọng nhất là lần đầu tiên ,năm 1989,mô hình nuôi tôm bán thâm canh và bán thâm canh có cải tiến đã chứng tỏ có hiệu quả kinh tế cao tại Hộ Diêm I và các hộ gia đình tại miền Trung. Năm 1989,tại Hộ Diêm I ,diện tích nuôi tôm chỉ mới có 10,4 ha,năm 1990 là 30 ha và tới Xuân 1991 lên 200 ha.Chi phí chung cho 1 ha theo định mức thả 4-5 con/m² để đạt 1500 tôm thịt/năm là 18 triệu đồng (chưa tính lãi vay ngân hàng).Lãi ròng 5 tr./ha là chắc chắn.-Hợp tác xã Hộ Diêm I ngày nay đã biến thành Xí nghiệp Đàm Nai, vốn 1 tỷ đồng,trong đó 50% là của Seaprodex và 50% là của bà con xã viên đóng góp. Các hộ nuôi tôm đầu tiên đã giàu có hay ít ra cũng khá hơn trước nhiều. Ngoài xí nghiệp Đàm Nai, hàng loạt xí nghiệp nuôi tôm ,chế biến xuất khẩu thủy sản ra đời trong vùng này ,như Liên doanh Gò Dền, Đồng lập Phan Rang v.v...Vùng đất này thu hút hàng nhiều chục tỷ vốn đầu tư và thay đổi rất nhanh(3) .Kết quả trên chỉ là bước khởi đầu:diện tích trồng lúa nước chưa được dùng nuôi tôm càng xanh phối hợp với việc trồng lúa,còn các vùng đầm mặn chỉ mới một phần nhỏ được thiết kế thành ao nuôi tôm.

Thành công của tỉnh Thuận Hải Khánh Hoà đã kích thích các tỉnh khác từ quảng canh chuyển sang nuôi tôm quảng canh có cải tiến,bán thâm canh và bán thâm canh có cải tiến.

Ngày 30.3.1991,UBND tỉnh Minh Hải thông qua dự án cải tạo 47.500 ha "nuôi tôm" tự phát(thực sự là dẫn dụ các giống tôm địa phương vào ruộng và xổ vài tháng một lần) thành ao quảng canh có cải

tiến:cống lấy nước, tháo nước được xây lại,bờ được củng cố hơn,ao đầm nạo vét sâu hơn và ngoài giống thiên nhiên bổ sung thêm 2 con/m² bằng giống nhân tạo,diệt cá tạp trước khi thả tôm giống,cho tôm ăn thêm thay vì dựa 100% vào nguồn thức ăn có sẵn trong thiên nhiên.Chương trình này đòi hỏi phí tổn ước 392,5 USD/ha.Tuy nhiên ,năng suất sẽ lên 400 kg/ha/vụ,trọng lượng 25-40 g/con,giá 2 USD/kg hay 800 USD /vụ.Tính mức khấu hao 20%,lãi suất ngân hàng 3,5%,thuế 10%,người nuôi tôm còn lời 30,64%.Chương trình này đòi hỏi lập trại tôm giống có khả năng cung cấp 100 triệu tôm giống, phí ước khoảng 58.000 USD.-47.500 ha quảng canh có cải tiến sẽ cung cấp 38.000 tấn tôm xuất khẩu/năm,tạo công việc cho 60.000lao động. Ngoài chương trình quảng canh có cải tiến ,tỉnh cũng chọn 2000 ha trên bờ biển Đồng từ Bạc Liêu tới Gành Hào. Nơi đây đã đạt trình độ quảng canh cải tiến,nhiều hộ đã đạt năng suất 1000 kg/năm,nên có điều kiện chuyển sang bán thâm canh (4). Tiền Giang có chương trình di dân lấn biển,nuôi tôm và hợp tác với các nhà đầu tư Đài Loan . Tuy Hoà,Phú Yên quy hoạch 1000 ha nuôi tôm xuất khẩu. Bình Định dự tính 1950 ha bán thâm canh cho 1608 tấn tôm xuất khẩu.Tại khắp Nam Bắc Trung ,tùy theo mức độ nhạy cảm trước đổi mới ,có những chương trình nuôi tôm sú tại các tỉnh có nguồn nước mặn và nuôi tôm càng xanh ở các tỉnh có nguồn nước ngọt.

Phong trào nuôi tôm bán thâm canh được thành hình năm 1989 tại Khánh Hoà Nha Trang ,nay đã lan dần gần khắp cả nước,trong đó mặt trận chính yếu là đồng bằng sông Cửu Long nơi đây có diện tích hàng nhiều triệu ha nuôi tôm kết hợp với trồng lúa và làm muối,nuôi tôm nước mặn và lợ trong khi diện tích tại Khánh Hoà Thuận Hải hạn chế. Các vùng khác như miền Bắc cũng bắt đầu nuôi tôm càng xanh.

Phong trào này sẽ có tác dụng mạnh trên nhịp tăng gia xuất khẩu của Việt Nam ,trị giá xuất khẩu của ngành thủy sản chậm lại ngành khai thác dầu hoả ,ngành trồng lúa và là một trong những nguồn ngoại tệ chính yếu của Việt Nam,do chúng ta tự làm ra mà có được.

LK.LLC

Tài liệu tham khảo :

- (1) Bài "Nuôi tôm bán thâm canh ở Thuận Hải và Khánh Hoà", *Thủy Sản*, 1.1991.
- (2) Bài "Vụ nuôi đầu tiên có lãi", *Thương Mại Seaprodex*, Xuân Nhâm Thìn
- (3) Bài "Mùa xuân này tại Đàm Nai", *Thương Mại Seaprodex*, số 1.1991.
- (4) Bài "Nuôi tôm ở Minh Hải phát triển theo chiều hướng nào ? ", *Thương Mại Seaprodex*, số 7.1991.